

			CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MITSULI		
			website: Mitsuli.com.vn		Email: Mitsuli368@gmail.com
			Tel: 0345.368.368		Add: Khu CNC Hòa Lạc, TT Hà Nội
BÁO GIÁ MẶT Ổ CAO CẤP MITSULI ELECTRIC					
STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
1	QA-34		Mặt 1 lỗ cỡ s - màu trắng	25	28,000
2	QA-35		mặt 2 lỗ cỡ s - màu trắng	25	28,000
3	QA-36		mặt 3 lỗ cỡ s - màu trắng	25	28,000
4	QA-39		Mặt át 1 tép - màu trắng	25	28,000
5	QA-40		mặt át 2 tép - màu trắng	25	28,000
6	QA-41		mặt át khối - màu trắng	15	39,000
7	QA-01		Công tắc 1c cỡ s 16a	60	32,000
8	QA-02		Công tắc 2c cỡ s 16a	60	65,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
9	QA-04		Công tắc trung gian 16a	48	312,000
10	QA-06		Công tắc kép 1c cỡ s 16a	48	175,000
11	QA-07		Công tắc 1c cỡ s 20a	48	290,000
12	QA-09		Đèn báo đỏ cỡ s 10a	60	26,000
13	QA-11		Ổ cắm 2 chấu cỡ s 16a	60	55,000
14	QA-12		Ổ cắm đôi 2 chấu 16a	22	95,000
15	QA-13		Ổ cắm 3 chấu cỡ M 20a	30	105,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
16	QA-14		Ổ cắm đôi 3 chấu cỡ L 20a	22	138,000
17	QA-15		Ổ cắm tivi cỡ S	60	115,000
18	QA-18		Ổ cắm mạng cỡ s	60	260,000
19	QA-20		Chiết áp đèn 500w cỡ s	36	455,000
20	QA-21		Chiết áp quạt 500w cỡ s	36	455,000
21	QA-22		USB 15W (A+C) cỡ s	36	455,000
22	QA-23		Cổng HDMI cỡ s	36	455,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
23	QB-34		Mặt 1 lỗ cỡ s - màu coffe	25	45,000
24	QB-35		mặt 2 lỗ cỡ s - màu coffe	25	45,000
25	QB-36		mặt 3 lỗ cỡ s - màu coffe	25	45,000
26	QB-39		Mặt át 1 tép - màu coffe	25	45,000
27	QB-40		mặt át 2 tép - màu coffe	25	45,000
28	QB-41		mặt át khối - màu coffe	15	60,000
29	BC-01		Công tắc 1c cỡ s 16a	60	38,000
30	BC-02		Công tắc 2c cỡ s 16a	60	75,000
31	BC-04		Công tắc trung gian 16a	48	335,000
32	BC-06		Công tắc kép 1c cỡ s 16a	48	190,000
33	BC-07		Công tắc 1c cỡ s 20a	48	312,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
34	BC-09		Đèn báo đỏ cỡ s 10a	60	31,000
35	BC-11		Ổ cắm 2 chấu cỡ s 16a	60	62,000
36	BC-12		Ổ cắm đôi 2 chấu cỡ L16a	22	105,000
37	BC-13		Ổ cắm 3 chấu cỡ M 20a	30	112,000
38	BC-14		Ổ cắm đôi 3 chấu cỡ L 20a	22	146,000
39	BC-15		Ổ cắm tivi cỡ S	60	125,000
40	BC-18		Ổ cắm mạng cỡ s	60	279,000
41	BC-20		Chiết áp đèn 500w cỡ s	36	475,000
42	BC-21		Chiết áp quạt 500w cỡ s	36	475,000
43	BC-22		USB 15W (A+C) cỡ s	36	475,000
44	BC-23		Cổng HDMI cỡ s	36	475,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
45	QC-34		Mặt 1 lỗ cỡ s - màu gray	25	48,000
46	QC-35		mặt 2 lỗ cỡ s - màu gray	25	48,000
47	QC-36		mặt 3 lỗ cỡ s - màu gray	25	48,000
48	QC-39		Mặt át 1 tép - màu gray	25	48,000
49	QC-40		mặt át 2 tép - màu gray	25	48,000
50	QC-41		mặt át khối - màu gray	15	65,000
51	BC-01		Công tắc 1c cỡ s 16a	60	38,000
52	BC-02		Công tắc 2c cỡ s 16a	60	75,000
53	BC-04		Công tắc trung gian 16a	48	335,000
54	BC-06		Công tắc kép 1c cỡ s 16a	48	190,000
55	BC-07		Công tắc 1c cỡ s 20a	48	312,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					

STT	Mã Factory	Hình ảnh	Tên sản phẩm	Quy cách	Giá niêm yết
56	BC-09		Đèn báo đỏ cỡ s 10a	60	31,000
57	BC-11		Ổ cắm 2 chấu cỡ s 16a	60	62,000
58	BC-12		Ổ cắm đôi 2 chấu cỡ L16a	22	105,000
59	BC-13		Ổ cắm 3 chấu cỡ M 20a	30	112,000
60	BC-14		Ổ cắm đôi 3 chấu cỡ L 20a	22	146,000
61	BC-15		Ổ cắm tivi cỡ S	60	125,000
62	BC-18		Ổ cắm mạng cỡ s	60	279,000
63	BC-20		Chiết áp đèn 500w cỡ s	36	475,000
64	BC-21		Chiết áp quạt 500w cỡ s	36	475,000
65	BC-22		USB 15W (A+C) cỡ s	36	475,000
66	BC-23		Cổng HDMI cỡ s	36	475,000
Chất lượng là niềm tự hào của chúng tôi!					